

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN DƯƠNG KINH
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HNGĐ-ST
Ngày 31-8-2020
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly
hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN DƯƠNG KINH - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Thanh Giản

Ông Đặng Kim Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Tiến - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Trà My - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 64/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2020 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 532/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Khánh H; nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố P1, phường Đ, quận D, Hải Phòng, nơi sinh sống: Số 63 khu gia đình PK 30, SB KA, quận K, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị đơn: Anh Phạm Văn Q; nơi cư trú: Tổ dân phố P1, phường Đ, quận D, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình chuẩn bị xét xử, nguyên đơn là chị Nguyễn Khánh H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phạm Văn Q xây dựng gia đình năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống, chị và anh Q chỉ hòa thuận đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng có nhiều sự khác biệt về quan điểm sống, lối sống và tính cách, thường xuyên xảy ra cãi nhau. Anh Q không hiểu và thông cảm cho công việc của chị. Do mâu thuẫn căng thẳng nên chị đã cùng con

chuyển nhà ra ở riêng, vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2020 đến nay. Vào tháng 2/2020, chị đã làm đơn xin ly hôn anh Q. Tòa án đã hòa giải nên chị rút đơn về đề đoàn tụ nhưng sau đó vợ chồng vẫn mâu thuẫn, không thể hòa giải được. Nay, chị thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Q.

Về con chung: Chị và anh Q có 01 con chung là Phạm Quang Ha, sinh ngày 16-6-2019. Khi ly hôn, chị đề nghị được tiếp tục nuôi con. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, hai vợ chồng tự thỏa thuận.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án cũng như tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Phạm Văn Q nhưng anh Q không cung cấp lời khai, không đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn với chị H.

Tòa án đã tiến hành xác minh về mâu thuẫn vợ chồng tại địa phương nơi chị H và anh Q sinh sống, xác minh qua lời khai của mẹ đẻ anh Q xác định: Sau khi cưới, chị H và anh Q chung sống cùng gia đình chồng ở phường Đ', quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống, đến năm 2020, chị H và anh Q có xảy ra mâu thuẫn, hai vợ chồng và gia đình đã hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2020 đến nay. Chị H và anh Q có 01 con chung đang chung sống với chị H.

Tòa án đã tiến hành hòa giải hai lần nhưng anh Q đều vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, anh Q trình bày: Anh đồng ý ly hôn chị H vì tình cảm vợ chồng không còn và không thể hòa giải được, anh đồng ý giao con chung cho chị H nuôi với điều kiện chị H phải trực tiếp nuôi con và đảm bảo về mọi mặt cho con, về cấp dưỡng nuôi con: Anh và chị H tự thỏa thuận; anh không yêu cầu giải quyết về tài sản chung.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án và ý kiến về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Cho chị H được ly hôn anh Q. Về con chung: Chấp nhận đề nghị của chị H, giao cháu Phạm Quang Hải, sinh ngày 16-6-2019 cho chị H nuôi, hai vợ chồng tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung vợ chồng, vợ chồng không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Chị Phạm Thị H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng giải quyết việc ly hôn với anh Q cư trú tại phường Đ', quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm Q giải quyết của Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng.

- Về quan hệ hôn nhân:

[2] Chị Nguyễn Khánh H và anh Phạm Văn Q xây dựng gia đình với nhau năm 2018 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định Luật Hôn nhân và Gia đình. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Chị H và anh Q chung sống hoà thuận, hạnh phúc đến đầu năm 2020 phát sinh mâu thuẫn. Quá trình xảy ra mâu thuẫn, chị H đã nộp đơn ly hôn một lần vào tháng 2/2020, tòa án đã hòa giải, chị H rút đơn để vợ chồng đoàn tụ nhưng đến nay vẫn không hòa giải được. Chị H tiếp tục làm đơn ly hôn, tại phiên tòa anh Q cũng xác định vợ chồng không còn tình cảm và không thể hòa giải được nên anh đồng ý ly hôn. Như vậy, có thể thấy, quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh Q đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu của chị H về việc xin ly hôn anh Q là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần chấp nhận.

- Về con chung:

[3] Chị H và anh Q có 01 con chung là Phạm Quang Ha, sinh ngày 16-6-2019, hiện đang sống với chị H. Hội đồng xét xử thấy, con chung còn nhỏ, dưới 36 tháng tuổi, đang ăn ở sinh hoạt cùng chị H, chị H có công việc và thu nhập ổn định, đủ điều kiện nuôi con. Yêu cầu của chị H đề nghị được Q trực tiếp nuôi con chung là phù hợp với thực tế, đảm bảo Q và lợi ích hợp pháp của con, phù hợp quy định tại các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình nên được chấp nhận. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, hai bên tự thỏa thuận nên không phải xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung:

[4] Chị H và anh Q không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm:

[5] Chị Nguyễn Khánh H là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về Q kháng cáo:

[6] Chị Nguyễn Khánh H và anh Phạm Văn Q có Q kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, các điều 56, điều 81, điều 82, điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; các điều 28, điều 35, điều 39, điều 147 và điều

273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Khánh H được ly hôn anh Phạm Văn Q.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Khánh H được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Quang Hải, sinh ngày 16-6-2019 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Hai vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau ly hôn.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Khánh H phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí tòa án đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số AA/2014/0014390 ngày 10 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về Q kháng cáo: Chị Nguyễn Khánh H và anh Phạm Văn Q có mặt được Q kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Q yêu cầu thi hành án dân sự: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có Q thỏa thuận thi hành án, Q yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (để thi hành);
- VKSND quận Dương Kinh;
- VKSNDTP Hải Phòng;
- TANDTP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Dương Kinh;
- UBND phường Đ' (ĐKKH số 44/2018);
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Thắng